DÉPÔT LÉGAL

SỐ 912 NĂM THỨ MƯỜI — MỖI SỐ 4 XU — 丙子年 四月初一日 — NGÀY THỨ NĂM 21 MAI 1936

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1706

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC	
Một năm	4$00		8$50
Sáu tháng	2.20		4.50
Ba tháng	1.50		2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai cần quảng-cáo, việc riêng, xin thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

敲民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản lý
TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BẢO-QUÁN
55 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN HUE

Mình tự khinh rẻ lấy mình mà sau mới bị người khinh rẻ.
(Mạnh-tử)

CÁI DẦU KHÔNG NGỜ!

Thanh-niên trụy-lạc! Thanh niên trụy-lạc! Cái câu «vơ đủa cả mâm» ấy, ký-giả vẫn không tin, vẫn không muốn nghe, và lại ngày đêm trông mong cho câu nói ấy không đúng với sự thực.

Quan-niệm đối với bạn thanh-niên như thế, không phải nhận rằng đã là thanh-niên thì dầu có làm đều gì thương danh phạm nghĩa, phá hoại nhân cách cũng cho là vô hại mà một mực khoan thứ dâu, chỉ vì vả cớ:

1) Trong bạn thanh-niên, ký giả lâu nay đã tiếp xúc một phần khá đông, tựu trung có người vậy người khác, song cũng có bụng biết tự trọng nhân cách mình, biết chăm đường tấn thủ, chớ không phải là toàn đê hèn, đành làm nô lệ cho con ma vật dục.

2) Thanh niên sanh gặp thời đại khai thông nầy, những người có học, tai mắt nghe thấy được rộng, tất trông thấy cái gương thanh niên trên thế giới nả tự lo trau dồi lấy mình, vận mạng quốc gia xã hội sau nầy, không trông vào thanh niên thì còn trông vào đâu?

3) Người đương lúc tuổi thanh niên huyết khí đương hăng, kiến thức chưa định; da dí làn sóng vật chất xô đẩy và cám dỗ, không khỏi có phạm đều sai lầm — phải biết sai lầm với cố phạm là khác nhau.— Người đời không phải thánh hiền, ai lại không lỗi, song đều lỗi do chỗ sai lầm, nhứt là kẻ có hưởng thụ món học thức nhiều ít, đối đều lỗi đó tức là người tốt, không nên nhân một đều lầm mà mạt sát cả đời người.

Vì mấy cớ đó, nói cho đúng là mối hy vọng chung đó mà ký giả không khi nào nói câu vơ đủa «thanh niên trụy lạc» trên.

Không dè gần đây có xảy ra những chuyện trở làm chứng cho câu «trụy lạc» kia mà dầu ai có muốn bênh cũng không chỗ chối được.

Thì cậu B có hưởng môn học văn khá, trước có làm việc sở nọ sở kia, nay giả người đoan đi lừa chúng lấy tiền. Cậu X. sinh viên nhà thuốc, có liếng tân nhân vật, được nhiều người tin, bỗng đâu có đám trộm to tác mà sau phát lộ ra cậu là kẻ làm đầu...

Đại loại những việc không tốt lấy bôi lọ cho giá trị thanh niên mà phần đông không ngờ.

Vì hy vọng cho thanh niên, vì kính trọng nhân cách của thanh niên, ký giả không thể không đem những con sâu làm rầu nồi canh kia tếch riêng ra ngoài. Mong cho thanh niên trông cái dấu xe úp kia mà giữ mình.

Nội-Tự-Tĩnh

Cái nạn vu thuốc phiện lậu ở tỉnh Quảng-Nam

Hiện nay tỉnh Quảng nam, đi đâu cũng nghe nhân dân ta thán về cái nạn vu thuốc phiện lậu. Người bán lậu bị đã đánh; đến những người lương thiện, khi không mà bị tù, bị tịch, mới thật là thảm khốc. Mới nội trong ba tuần lễ lại đây, người bị phạt rất nhiều. Dưới đây xin kể mấy vụ ở gần, biết rõ là oan, mong Chánh phủ soi xét.

Trùm Tửu ở làng Phong thủ, tổng Đa hòa (Điện bàn), thuở nay làm nghề bán thịt heo, người lương thiện. Ngày 24-4-36, có người đến giả mua trâu, dem thuốc phiện để trong ống so đũa nhà bếp, đến sáng 25-4-36 thì có người tây Thương chánh ở Tourane đến bắt, Trùm Tửu kêu oan gì cũng không được, bị phạt bạc 30$!

Ngày 30-4-36, có người nọ đến nhà Lê thị Dung cũng ở làng Phong thủ, tổng Đa hòa (Điện bàn), nói chuyện về việc buôn bán; nhà Lê thị Dung có đại lý thuốc Vỏ văn Vân) lân la dem thuốc bỏ vào trên cái banh xe giường thùng, đến sang ngày 1er Mai, người tây Thương chánh đến soát, đi ngay lại giường thùng lấy ra một ve thuốc nhỏ, bắt thị Dung dem ve Thương chánh phạt 92$30!

Ngày 28-4-36, có người đến nhà thị Giám, vợ nhỏ Xã Hoành ở làng Bằng an, tổng Hà nông (Điện bàn), xin nước uống, lén bỏ thuốc phiện sau cái ống keo, đến sáng ngày 29-4-36, thì liền có người sở Thương chánh đến bắt. Thị Giám bị phạt 50$!

Ngày 1-4-36, ông Hương Nầm ở làng An Trạch, tổng An Thái (Điện bàn), có người bỏ thuốc phiện trong một cuống nong tại nhà thờ, kế nhà ở; ngày 2-4-36 Thương chính đến bắt, kêu phạt 120$, nhờ tòa án phân chất ra không phải toàn là thuốc phiện, mà là mật đường trộn với thuốc phiện, nên giảm bớt, kêu phạt 60$. Hiện ông Hương Nầm còn đương chống án.

Trong những vụ nói trên, những người lương thiện mà bị lụy, rõ là có người phao rồi đến báo sở Thương chính, nên khi đi soát nhà, sở Thương chánh biết chỗ để thuốc, đến lấy ngay, không mất công tìm tòi chi cả.

Trong mấy vụ trên thì vụ phao cho ông Hương Nầm lại công rõ rệt hơn nữa, vì có ít thuốc phiện, nên người phao phải trộn mật vào cho nhiều. Vậy mà nếu có ai kêu nài sự oan khuất thì sở Thương chánh lại tăng số bạc phạt lên, nên nhân dân phải ôm mối oan khuất mà chịu!

Có một điều chúng tôi lấy làm lo là khi người sở Thương chánh đến nhà tìm kiếm, không để cho Lý trưởng hoặc sở lại đến làm bằng, cũng không cho soát trong mình những người lính Thương chánh. Nếu những người ấy lấy thuốc trong mình họ ra rồi phao cho chủ nhà thì dân chúng tôi cũng không cái lẽ được mời tội chớ!

Còn khi tìm được thuốc rồi cũng không niêm cho chủ nhà ký vào niêm; đến khi dem thuốc về sở Thương chánh cũng không phân chất, chỉ bằng theo cái lượng của vật đã tìm, và bằng theo gia sản mà kêu số bạc phạt, đấy thật là bất công quá lẽ.

Mong sao Chánh phủ rõ nỗi oan khuất của nhân dân. Nếu chỉ bằng theo những vật tìm được và gia sản mà phạt người ta, thì những người dí vu, càng ngày càng đông, nhân dân không biết đường nào mà tránh, dầu là người trọn đời lương thiện.

Nỗi oan khuất ấy nhân dân rất hoài nghi cho pháp luật trong xứ mà than trách vô cùng, vì không biết kêu vào đâu cho tỏ nỗi oan ấy.

Mong chánh phủ suy xét thương đến dân lành với.

* *

Theo dư luận và sự mục kích của các người bị bắt thì do tên Đoan, tên Cẩm, tên Viên (người phủ Duy xuyên) chuyên nghề phao thuốc, điểm thuốc, làm kế sanh nhai, vì nhiều bề kêu ca lâu nay, quan phủ Duy xuyên dò xét tóm cả chúng nó về nha xét hỏi, đã kết án và giải mấy tên đó về lao Tỉnh giam rồi. Sự đó không những dân Duy xuyên được nhờ, mà dân ở lân-bạt như Điện bàn, Đại lộc lâu nay cũng được an cư trong một thời gian khá dài.

Không ngờ dâu bọn Cẩm, Đoan, Viên bị bắt rồi, mà dư đảng của nó (cũng là bọn tiền can ăn trộm với chúng nó cả) nay còn đôi ba mươi (nghe mấy tên nầy dân hạt Đại lộc) vừa mới mọc lên, cũng lấy sự vu thuốc điểm thuốc làm sinh kế.

Th. D. và T. T.
Dân bị oan

CUỘC Ý-A

Ý thiệt hành chính sách hiệp định

Addis Abeba, 15-5 — Mặc dầu A hoàng với đại biểu A kêu gào tại Q. L. (xem ở mục Chuyện đời), Ý vẫn cứ thẳng tay thi hành chánh sách hiệp tính nước A.

Phó vương Badoglio đã tiếp các nhà viết báo tại dinh của A hoàng và nói về công việc thiết hành ở nước A đặng làm cho người đa trắng có thể tới ở nước đó đặng.

Công việc thứ nhứt theo lời ông là phải vẽ họa đồ đất nước A, điều tra về số dân sự và các vấn đề kinh tế. Công cuộc nầy sẽ tốn mất nhiều năm.

Về vấn đề chính trị thì cần phải bỏ những sự ác ngược, bạo đãi của chế độ phong kiến.

Dân sự A sẽ được vừa lòng, vì các giáo sư và các y sĩ Ý. Người ra dân A sẽ học tiếng Ý và nhờ vậy chánh phủ với dân chúng sẽ có thể giao tiếp với nhau đặng.

Addis beba, 15-5. — Theo thông tấn D. N. B thì hiện quân Ý đương chia nhau đi đóng giữ các nơi quan yếu trên các biên giới.

Rome, 15-5 — Theo thông tấn Stefani, thì Phó vương đã ra lệnh đóng cửa nhà Ngân hàng A mà đưa nhà Ngân hàng Ý thế vào.

Đồng *thaler* A nay cũng sáp nhập vào đồng *lire* Ý, và trị giá 3 lires

Và đã trao sắc lệnh hiệp tính A cho hai nước Anh, Pháp

Londres, 12-5 — Ông Grandi, đại sứ Ý trú Londres, đã đưa đến bộ Ngoại giao Anh đạo sắc lệnh hiệp tính nước A.

Paris, 12-5 — Cũng như Chính phủ Anh, Chính phủ Pháp đã tiếp được thư của đại sứ Ý trú Paris, cho biết sắc lệnh hiệp tính nước A.

Tại Hạ nghị viện Anh

Londres, 14-5. — Fletcher (thuộc đảng lao động) hỏi Chính phủ Anh có xem vua Hailé Sélassié như vua nước A, có chủ quyền hoàn toàn nữa không? Nếu không, thì chủ quyền nước A ở như ai? Ông Simon trả lời: «Chính phủ Anh chỉ biết có một cuộc thay đổi ở nước A, là một

(Xem tiếp trang 4 cột 1)

CHUYỆN ĐỜI

Vua tôi nước A phản kháng mà chi nữa!

Cuộc chinh phục nước A của người Ý thế là cũng như đã tiền kết. Quân A bại trận, kinh thành Abeba thất thủ, A-hoàng cùng cả hoàng gia đã phải bôn tẩu qua Palestine lánh nạn, còn Victor Emmanuel nước Ý đã trở thành hoàng-đế nước A, thủ tướng Mussolini đã thiết lập chức Phó-vương nước A và đã cho thống soái Badoglio qua nhiệm chức ấy.

Trên bàn cờ thế giới ngày nay ta vẫn còn thấy người ta vì kéo dài diễn mãi cái cuộc Ý-A, nhưng chẳng qua nói đi nói lại mà nghe e ơi chớ ai mà sửa đổi nổi một tình trạng đã hiện thành, vả nhứt là có một nước mạnh dàng sẵn binh mã qua bay đại bác mà gìn giữ không cho cái tình trạng ấy thiên đi.

Thế mà ta cũng thấy mấy ông Hội-đồng Quốc-liên nhóm nhau bàn bạc luôn luôn, toan đem ba tấc lưỡi mà chống chỏi lại cái mảnh lực thần công đại bác hơi ngạt quả bom của một dân tộc đương hăng.

Lại vừa rồi phế đế Hailé Sélassié bữa 11 Mai còn gởi cho Quốc-liên một bức thơ phản kháng. Trong thơ phế đế nói:

«Chúng tôi đã nhứt định lánh sang ngoại quốc để họ mở một cuộc chiến tranh thiên lệch nhứt, bất công nhứt, vô nhân đạo nhứt trong buổi hiện thời; vả cũng để tránh cho nước A một cuộc chém giết để cho chúng tôi có thể tự do gìn tính mà lo lắng cuộc độc lập trên ngàn năm nay của nước A và các nguyên lý công an thần thánh của quốc tế, vì các điều nầy đã bị nước Ý hăm dọa phá hủy.

«Từ hồi đầu tiên chúng tôi đã làm hết bổn phận đặng gìn giữ hòa bình, vẹn thổ địa của chúng tôi; đến khi nước Ý dùng đến hơi ngạt thì lẽ, tất nhiên chúng tôi không thể chống cự nổi, vì một cuộc chống cự kéo dài mãi, chỉ kéo đến sự tiêu diệt của dân tộc chúng tôi. Chúng tôi gìn cẩn rằng hội Quốc-liên sẽ kế tiếp công việc đặng làm cho hiệp ước không bị xâm phạm và nhứt định đừng thừa nhận sự khoách trương lãnh thổ và chủ quyền của một nước đã dùng đến các phương pháp đã cấm và xóa bỏ các điều ước quốc tế.»

Tại hội Quốc-liên đại biểu của nước A là Weld Mariam bữa 11 Mai cũng tuyên bố:

«Hội Quốc-liên sẽ nhượng bộ trước sự bạo động chăng? Quân đội nước A đã đương đầu lại cuộc xâm lăn của quân Ý, đã làm cho quân Ý một phen thất bại; cho đến khi quân Ý thấy rằng nếu cứ tuân theo luật chiến tranh thì không sao có thể thắng nổi nếu đã dùng đến sự khủng bố và chém giết dân A bởi các phương pháp tối tân ác của văn minh hiện thời.... Chính phủ A đã lắng phen kêu gào, mà các nước có chưn ở hiệp ước không hề đứng dậy hiệp tác với nhau mà chống lại Ý. Dân A bị các nước bỏ, đã chân nản vô cùng, cho đến đầu tháng ba năm 1936, dân A đã khởi sự hiểu rằng không còn hy vọng gì với Quốc-liên nữa. Buổi hội nghị sau cùng của Ủy-ban Quốc-liên lại đã làm cho chúng tôi thất vọng thêm. Vậy thì ngày nay có phải thật là nước A chúng tôi đã bị các ngài bỏ mặc cho kẻ xâm lăn tàn nhẫn và đã cho kẻ ấy tuyên bố xóa bỏ cái tên nước A chúng tôi là một nước có đã lâu đời trong các liệt quốc hay sao?

«Tôi ở tại bàn Ủy-ban Quốc-liên đây mà phản kháng với tất cả các dân tộc trên hoàn cầu. Chính phủ Ý đã khiêu khích một cách ngang tàng đối với năm chục nước. Ngày hôm nay đây cả mạng mỏ của người bị thua, nước Ý kiên ngạo, khinh bỉ ngồi giữa hội nghị Quốc-liên mà bày một chuyện buôn bán xấu xa, buộc cho Âu-châu phải thừa nhận các công việc của Ý, nếu muốn cho Ý hợp tác...»

Đó ta trông tờ thông điệp của vua nước A và lời tuyên ngôn của đại biểu nước A thống thiết biết chừng nào! Một nước đã mất chủ quyền, không còn lãnh thổ, một vị vua đã mất ngai vàng, phải phiêu lưu hải ngoại, tình thế vua tôi nước A, khiến cho chúng mình là người không quen biết mà còn lấy làm đau đớn mới xa thay, huống là các ông hội Quốc-liên mà cái bổn phận là phải duy trì hòa bình cho thế giới...

Ấy thế mà các ông hội viên Quốc-liên phẳng có làm gì được không? Chúng ta đoán trước là chắc rồi cũng không làm chi được nổi, vì nếu đã làm gì thì ngăn cái nạn xâm lăn trước đi không hơn sao?

Ấy đó, cuộc diện Đông-Phi rồi có cũng như cuộc diện Mãn-châu-quốc.

Vua A có thắng không? Vua tôi nên tìm cách an thân là hơn, chớ cần gì mà phải phản kháng nữa.

Lạnh-Lẫy

HAI CHỮ "VỆ NÔNG" CÚNG BỊ LỢI DỤNG

Bởi vâu minh vỏ nầy, lắm cái nghe tên thì tốt, mà thực sự sai xa, vì những ngon lợi dụng. Bản-báo nhận được bài nói chuyện Vệ-nông nầy là một trong mấy chuyện khác. Đăng y như dưới:

L. T. S.

* *

Nước ta là một nước lấy nghề nông làm gốc, dân ta nuôi sống nhờ nghề nông. Trừ ra một số rất ít có làm nghề khác. Còn phần đông dân quê quanh năm chỉ tối, chỉ quanh quẩn trong ba đám ruộng, mấy vạt vườn; xâu, thuế, ăn, tiêu, nợ nần, thù tiếp, toàn nương vào cái nghề «cày sâu cuốc bẫm» ấy. Đến đời cơ khí thạnh hành, kỷ nghệ tinh xảo, như thế kỷ hai mươi nầy, mà dân quê ta vẫn một mực làm bạn với cái chuôi cày, cái cán cuốc, là những khí cụ thô vụng của ông cha ta truyền để xưa nay, chớ chưa thấy ai đã chế được máy móc gì mới lạ. Tội nghiệp hơn nữa là mùa màng thua kém, sản vật ế ẩm như hiện trạng mấy năm đây, mà dân quê vẫn an phận đeo đuổi với nghề «cày cuốc» đấy. Xem thế thì chán biết nghề nông đối với dân ta quan hệ đã thế nào?

Vì mối quan hệ sự sống của dân ta là nghề nông, nên gần mấy năm nay chánh-phủ đã để ý về sự mở mang nghề nông, tìm phương bổ cứu. Nào trích bạc ngân quỹ ra giúp mở kênh thủy lợi nầy, đắp đập dẫn thủy nọ, nào lấy công dân tư ích mà khai khẩn đất hoang; lại phát minh ra kiểu xe nước theo thức máy móc, cùng lập nông phố ngân hàng v. v. chủ ý cốt làm thế nào cho nghề nông được phát đạt thêm lên. Công việc ấy tuy chưa thấy là toàn lợi, song đối với bản ý của chánh phủ, dân chúng tôi đương ôm ấp mối «cảm ơn», chờ xem kết quả tốt đẹp nay mai.

Duy có một đều chúng tôi lấy làm hoài nghi, là những hạng người bình nhật vẫn ôm chặt cái dấy «tư lợi», không ai nghe có làm được việc công ích gì, nhứt dân gặp được dịp may, lợi dụng lòng mong mỏi của công chúng, cũng trương cái tấm bảng «vệ nông» mà xoay ngọn lợi riêng, làm cho cái chơn giá trị của hai chữ «vệ nông» giảm mất thực tế, xin dẫn một vài chứng:

A) — Nhà tai mắt nọ, mới tạo được mấy chục mẫu ruộng, ruộng nầy trước kia chỉ cấy có một mùa, hoặc tấn đậu trồng khoai, hoa lợi có ít. Muốn cho ruộng ấy cấy được 2 mùa, hoa lợi khá thêm, bèn dem cái bả hư vinh nhử bác lý làng nầy, thầy hương làng nọ, cù rủ cho được 15, 20 người ký đơn đưa lên cửa công nói: nào dân tình đồ khổ, vì mấy ngàn mẫu ruộng thiếu nước cấy, mong chính phủ khai kinh hoặc đắp đập để cứu vẫn nông dân... Nghe cái giọng thảm thiết, nhà đương cuộc bèn y cho. Sau khi đường kinh khai hay đắp đập xong, kẻ tốn có hàng mấy vạn công ích, và phá những ruộng đất của dân. Kết cuộc ruộng của nhà tai mắt kia được cấy 2 mùa, hoa lợi thâu gấp bội, mà nhơn dân bị hao phí nước mắt mồ hôi không được lợi gì bao nhiêu.

B) — Bác nhà giàu nọ, mấy lần chỉ làm «mọi giữ của», vì sự dốt nát, không được hầu làm bác làng bác tổng gì; nhưng bác nghĩ nhà có tiền dư, mà đi ra với chúng bạn, ôm mãi cái tên «bạch đinh» cũng bực, đã nhiều lần chạy vạy, mà chưa được gì. Dịp đâu may mắn, trong hạt khuyết chưn vệ nông hội viên, bác mới vận động với điền chủ để được cử lên, quan đạo phương cho sung vào chức hội viên đó. Trong tờ sát hạch, thì tài cán bác ta, nào «sành thạo nghề nông, và giỏi nhứt là việc xe việc đập...» (最好好种又懂技於車耕事) Thế mà sau khi đắc cử, ngoài sự đi cử yến trưởng để kiếm lễ tạ ơn, không biết nghề xe nghề đập là gì cả.

C) — Một bác lý cựu nọ, trong nhà cũng đủ ăn, nếu biết an phận, thì thôi làm làng chăm lo làm ăn cũng đủ thong thả, chớ không đến nỗi thiếu trước hụt sau như phần đông dân nghèo; song vì quen thói ăn cơm quán, ở nơi hàng tỉnh hàng nha, không ngồi yên được. Gặp dịp nhà băng «vệ nông ngân quỹ» mở nhiều chi điểm ở thôn quê, bác vận động được cử ngay làm chức Quản lý. Tùng trung lợi dụng, rà anh Xoài vay đôi trăm đồng, gù chú Mít vay 5, 7 trăm đồng, hoặc là bác ta mạo khế mạo tên rồi người đứng vay, để lấy bạc ăn tiền và lãnh tiền hoa hồng. Lúc bây giờ ngày nào không thấy bác quản lý dật dờ đứng chực trước ngỏ nhà băng để ký bảo cho người đi vay. Rồi sau mấy người vay nợ vì mùa màng bao lỗ, trả không xong, bác quản lý ta vì gian lận mà bị án... Sường được một hồi, mà làm cho nhà băng bị mất của, mấy chủ nợ bị bắt nhà, cái tiếng «vệ nông» ai nghe đến đều lấy làm sợ hãi.

Đó là lược kể một vài chuyện chúng ta thường nghe thấy, ngoài ra còn vô số những người mượn tên vệ nông để làm chuyện lợi riêng, chác danh hão, tiếng hô hào cổ động nghe dễ nhức óc, mà xét về thực tế chẳng có chút lợi ích gì cho ai, chẳng qua là tấm bảng quảng cáo cho tên mình là cùng!

Nhưng nói nhiều cũng phiền, bình đẳng, bác ái còn bị lợi dụng thay, thì hai chữ «vệ nông», tránh sao cho khỏi. Chỉ mong chánh phủ đối với việc mở mang nên xét thấu dân ý trước khi thi hành, cũng là con ở thôn quê, nên cẩn thận, kẻo bị chúng gạt.

Dương-Linh lai cảo

ĐÁM TANG

Cụ Tôn-thất-Đàn

Số báo trước đây bản báo có đăng tin cụ nguyên Hiệp-Tá Hình-Bộ TÔN-THẤT-ĐÀN tạ thế ngày 8 Mai tại làng Lạ'-thế (Thừa-thiên) hưởng thọ 66 tuổi. Nay được tin đến 5 giờ sáng ngày 27 Mai sẽ làm lễ an táng. Cụ về hưu năm 1933 qua năm sau thì được phong tước Phò-Nhơn-Nam, mới đây lại được phong tặng Đông-Các.

https://tieulun.hopto.org

Nghề chế tạo và buôn bán đồ binh khí ở thế giới

Những cái màn bí mật, thủ đoạn xảo quyệt trong việc cạnh tranh và thế lực ở nghị viện, thị trường, của các nhà vua khí giới

Từ ngày khoa học phát minh, những gươm, dáo, cung tên đồ đánh giặc ngày xưa phải xếp xó để nhường chỗ cho súng đại bác, súng liên thanh, lạc đạn, tàu bay, tàu lặn, hơi ngạt, khí độc, là những món đồ giết người rất tinh hiểu, nay lại có thứ ánh sáng (rayon) càng tiện lợi hơn nữa.

Theo sau những khẩu hiệu : binh vực tổ quốc, binh vực quyền lợi, binh vực văn minh... mấy món quà quí báu đó, ngoài cái quyền lợi một quốc gia một chủng tộc đối với nhau, lại còn có mối quan hệ rất lớn của quyền lợi cá nhân, là hạng người chế tạo và buôn bán đồ giết người ấy.

Nói đến các nhà vua binh khí, tưởng không ai qua được hai ông Schneider chủ hãng binh khí Creusot ở Pháp và Krupp chủ các nhà máy chế tạo binh khí ở miền Essen, Đức, là hai nhà chế tạo binh khí to lớn nhất ở Âu châu, có lẽ cả thế giới nữa, mà cũng hai tay kinh địch rất có thế lực to nhất, thứ nữa hội Vicker ở Anh. Đọc bài sau này, ta sẽ thấy những thủ đoạn phi thường, thế lực to tác trong công việc làm ăn của họ :

Schneider và Krupp với vấn đề tài giảm quân bị

Tài giảm quân bị vô hiệu lực. — *Trong trận Âu chiến năm 1914, công nghiệp của tàu bay, súng đại bác, khí độc, hơi ngạt đã làm cho thế giới thấy rõ cái họa giết người ghê gớm, nên sau đó, nghề chế tạo, buôn bán khí giới bị bài xích rất kịch liệt: ông Hoover tổng thống Hoa kỳ, đã viết nhiều bài công kích lối chánh trị gây ra giặc dã thù hiềm; ở Pháp tả đảng nhiều lần yêu cầu chánh phủ thâu các sự nghiệp chế tạo binh khí làm của công, ở tại hội Quốc-liên, năm 1924 1925, 1929, 1931, cũng có nhiều tờ yêu cầu như thế. Hội Quốc liên cũng cố làm sao bài trừ cho tuyệt cái họa chiến tranh, đặng giữ cuộc hòa bình, nên các nước mới lập ra hội nghị tài giảm quân bị, hội nghị hải quân, năm nào cũng có họp, mà rút cuộc hội nghị vẫn mang cái tên trống chả có hiệu quả gì.*

Vì sao ? vì ở hội nghị, nghị viên phần nhiều là những tay sai của các nhà vua chế tạo quân khí, nên họ tìm hết cách để làm cho hội nghị thất bại, quân khí các nước chẳng giảm được chút nào, mà trái lại cứ tăng thêm lên. Như hội nghị hải quân năm 1927 bị thất bại, vì những thủ đoạn của đoàn đại biểu Mỹ là người thay mặt cho hội Bethlehem Steel Stipbuilding Company, là hãng đóng tàu chiến to nhất ở Mỹ.

Tại hội nghị tài giảm quân bị ở Genève năm nọ, trong ban đại biểu Pháp có một vị thượng thọ hải quân, thay mặt cho nhà chế tạo Schneider, nhờ vậy Schneider được thắng lợi. Từ đó trải qua mấy triều nội-các, Schneider vẫn chiếm thế lực to lớn. Hãng Creusot mỗi ngày thêm phát đạt, cho đến bây giờ có trên 100 cái nhà máy. Tờ hòa ước Versailles buộc Đức không được chế tạo đồ binh khí, là một nhịp rất tốt cho Schneider chặn được kẻ nghịch của mình là Krupp mà chiếm các thị trường quân khí ở Âu-châu. Đương vỗ bụng vuốt râu ca bài thắng trận, một tin đưa tới như sét đánh vào đầu : nước Đức đòi tăng quân bị ! Nếu Đức tăng quân bị, thì hãng Krupp, tay kình địch với mình sống lại còn gì ! Một vùng trời trong sạch bỗng nhiên một đám mây mù bao phủ, Krupp sắp ra lại đối đầu với Schneider. Hai tay nầy là tay chủ động trong sự xung đột Pháp Đức từ năm 1870 đến năm 1914 mà có lẽ còn lâu nữa. Trận chiến tranh 1914 tuy vì có cớ khác, mà trong cái màn bí mật, sức cạnh tranh của hai tay ấy có một phần ảnh hưởng rất lớn.

Thủ đoạn cạnh tranh và tìm mối hàng. — *Cạnh tranh tất phải dùng đến phương pháp xảo quyệt, Schneider hoạt động, Krupp cũng không chịu ngồi yên, Nhiều khi Schneider bỏ tiền ra thuê các báo Đức đăng những bài lớn nói về sức lực quân Đức; Krupp lại thuê các báo Pháp cũng làm như vậy. Vì hai nước Pháp Đức giữ thế nhau, làm như vậy để động đến dư luận, thúc dục chánh phủ mình mua sáng, đóng tàu thêm, như năm 1914, ba tờ báo lớn ở Paris đều đăng bài nói rõ lực lượng và sự tinh xảo súng liên thanh của Pháp, ông Schmidt nghị viên Đức, người có liên lạc với các nhà chế tạo binh khí Đức, xin theo đó yêu cầu chánh phủ Đức, không bàn cãi gì cả, nhớt định mua thêm một mớ súng liên thanh. Sau lại người ta mới rõ những bài báo ấy nhận của Krupp hàng mấy chục ngàn đồng. Cũng trong lúc đó, một tờ báo lớn ở Paris đăng cái tin giây thép ở St. Pétersbourg, kinh đô Nga, nói rằng những nhà máy Poutiloff sẽ về tay Krupp mua, nguyên nhà máy ấy tay là của người Nga, mà vận mạng ở trong tay Schneider nắm cả, những súng ở xưởng ấy chế tạo cho Nga dùng, phần nhiều theo kiểu của Pháp, nhà máy Creusot thường giao thiệp và đưa những kỹ sư chuyên khoa tới giúp; tin ấy bắn ra, dư luận Pháp đều lo ngại cho những đồ bí mật của quân khí Pháp lọt vào tay người Phổ, nhất là thời đại bác 75 phân; chánh phủ liền bỏ tiền ra để giúp xưởng ấy sống lại, thế là Schneider tâm được một mớ com mân (commande) 4 triệu đồng livres. Sau lại mới biết chuyện Đức mua nhà máy là do vị binh bộ thượng thơ Nga bày đặt, cái giây thép đó do một người Nga viết ở Paris, người ấy là người thân mật của Schneider.*

T. S. dịch thuật

(*Còn nữa*)

Dragées mêdi

Antiblennorragiques

Chuyên trị

Bệnh lậu, lậu nhiệt, đái ra mủ.

Mới mắc hay lâu năm

Không hại thận, không hại đường sinh dục

Một chai 0$80

chai lớn 1$60

Trữ bán tại các hiệu thuốc tây

Pharmacie PHAM-DOAN-DIEM Tourane

TỰA SÁCH PHÁP-VIỆT-HÁN-TỰ-ĐIỂN

Tác giả : ĐÀO-DUY-ANH

Trong lịch sử nước ta, chữ Hán đã phải nhường địa vị cho chữ Pháp, cho nên ngày nay, sự tu dưỡng tri thức của người Việt-nam ta, cơ hồ chỉ nhờ vào chữ Pháp, cũng như mười mấy thế kỷ về trước chỉ nhờ vào chữ Hán, mà Việt ngữ vẫn cứ phải ở địa vị thấp hèn. Vì thế nên các nhà tri thức ta, phần nhiều tư tưởng theo chữ Pháp, rồi đến khi cần phải biểu diễn ý tứ bằng tiếng mẹ đẻ, thì bỡ ngỡ lúng túng chẳng khác gì người ngoại bang, điều ấy tuy quái gở mà ở xã hội ta lại là rất thường vậy.

Song nếu có một bộ Pháp-Việt từ điển thích đáng, có thể giúp cho chúng ta dịch sang tiếng mẹ đẻ tất cả những điều chúng ta tư tưởng theo chữ Pháp, thì cái tình trạng ấy cũng có thể bổ cứu được.

Thực ra, sách từ điển như thế không phải xưa nay ta thiếu hẳn. Những bộ Pháp-việt từ-điển của Trương-vĩnh-Ký, Vallot, Masseron vốn là những tác phẩm rất giá trị. Nhưng các sách ấy đối với cái thời đại mà người mình học chữ Pháp chỉ vụ thực dụng nhãn tiền thì ích lợi không xiết kể, chứ đối với cái thời đại mà hàng thượng lưu tri thức nước ta học chữ Pháp đã tinh thông, và những sách báo về văn học, khoa học bằng quốc văn xuất bản một ngày một nhiều, thì các từ điển ấy còn chưa đủ dùng.

Hiện nay, chúng ta cần có một bộ từ điển dịch ra Việt-ngữ (vừa tiếng nôm vừa tiếng Hán Việt), tất cả phần thiết dụng của chữ Pháp, từ chữ một, từ ngữ, thành ngữ, tục ngữ, cho đến các tiếng lái, tiếng quê, tiếng mới, tiếng xưa, cùng các bách khoa thuật ngữ. Lâu nay chúng tôi vẫn phàn nàn chưa có bộ sách nào như thế, cho nên khi thấy ông Georges Cordier xuất bản phần thứ nhứt bộ Pháp-việt Tự-vựng của ông thì chúng tôi vui mừng vô cùng, vì thấy sách ấy quả vượt hẳn lên trên những bộ sách trước kia, thực là một công phu lớn để bổ cái khuyết điểm chúng tôi mới nói.

. . .

Bộ sách chúng tôi cống hiến đồng bào đây, may ra có thể thỏa mãn được đôi phần cái điều mong mỏi của các bậc thanh niên vẫn mong có một bộ từ điển đầy đủ để dùng căn cứ vào các bộ từ điển tối tân xuất bản ở Pháp, nhất là bộ Larousse du XXe siècle, chúng tôi gắng dịch hầu hết toàn thể tài liệu của chữ Pháp sang Việt ngữ, và tìm những thành ngữ của ta để dịch cho được gọn gàng. Chúng tôi lại nghĩ phải chú thêm chữ Hán để cho rõ mối quan hệ của chữ ấy đối với Việt-ngữ và để tránh khỏi cái nạn lầm lẫn những chữ đồng âm dị nghĩa rất nhiều ở trong ngôn ngữ của ta. Riêng về phương diện ấy, chúng tôi có thể nói rằng trong kho sách nước ta chưa hề có bộ từ điển nào làm theo cách thức ấy.

. . .

Bộ Pháp việt Hán từ điển này là phần diện của bộ Hán việt từ điển chúng tôi xuất bản mấy năm trước, phàm những người nghiên cứu Pháp văn và Việt văn đều dùng được. Nhưng nó lại cần thiết riêng cho các nhà thông dịch ở công sở, cùng các nhà tri thức muốn dịch những tác phẩm về văn học hay khoa học bằng chữ Pháp ra Việt ngữ, để Âu hóa chông phổ thông.

Đối với người Pháp muốn học tiếng Việt, sách này cũng có thể giúp ích nhiều.

Sau hết, đối với những người đã lỡ cơ hội hay không có phương thế đi học ở nhà trường, sách này cũng có thể giúp cho họ tự học chữ Pháp, mà ngày nay, trong hết thảy các phương diện hoạt động của dân ta, đều thấy cần dùng chữ Pháp một ngày một thiết. (Lược)

Ngày 3 Mai 1936

Đào-duy-Anh

Lời nhà xuất bản. — Sách đã bắt đầu in. Hiện nay có giá ưu đãi là 15$00 một bộ, trả góp nhiều cách (sách in xong sẽ bán 20$00 một bộ trả tiền một lần). Bà con nào nhận các điều kiện đặc biệt ấy mà dự trước (souscrire), lại cũng là giúp cho chúng tôi giải quyết những điều khó khăn đối với nhà in.

Đám hỏi vợ hụt !

(Vì việc rắc rối giữa hai nam nữ mô phạm

THANH-HÓA. — Ông Hiền làm đốc giáo trường Vệ-yên, huyện Quảng-xương, mời hỏi cô Tý (cháu ông quản Thóc, là nhà tư bản ở phố ngang) làm vợ. Hai nhà đã định đến 16 tháng ba nhuận làm lễ vấn danh. Nào ngờ, chiều ngày 14, cô Tý nhận được bức thơ của người bạn gái là cô giáo Lộc (hiện dạy cùng trường với thầy Hiền) gởi lại, đại ý trong thơ nói : « Lộc với Hiền đã yêu nhau từ lâu rồi, đời sướng khổ cũng chung nhau. Chị không thiếu gì người mà lại lấy Hiền. Nếu chị và Hiền lấy nhau, tôi không thể sống qua ngày làm lễ vấn danh được. Mà chị lại giết một mạng thành hai nữa kia... »

Cô Tý dựt mình, liền đêm bồm ấy, cùng hai người bạn gái, mời cả Hiền và Lộc tới đối chất. Trước mặt đông người, Lộc vừa khóc, vừa nói: « Nếu Tý lấy Hiền, sẽ thấy ngay cái án mạng ở trường Vệ-yên, mà chết một mạng thành hai nữa ! Anh Hiền, anh đã nói yêu tôi rồi lấy tôi, sao nay anh lại trọng tài khinh nghĩa, định bỏ tôi mà lấy Tý ! » Thầy Hiền ấp úng, nói không ra lời. Cô Tý liền tuyên bố xin xóa bỏ cái mộng tưởng gây cuộc hôn nhân.

Đến ngày hửa sau, nhà ông quản Thóc cũng cho người sang nói với ông Hiền xin đừng đi lễ vấn danh nữa. Nhưng ông Hiền là người biết trọng lời hứa cả, đúng 6 giờ chiều ngày 16, ông cứ dẫn họ hàng, đem lễ vật (xôi, lợn, bánh, rượu, cau, chè) tới nhà cô Tý. Nhưng tới nơi, thấy cửa vãn đóng kín ; ông Hiền đập cửa, cậu Miêng (con ông quản Thóc) lên gác nói xuống : « Vì việc rắc rối giữa Hiền và Lộc, nên Tý không nhận, dọa nếu ép gả sẽ tự tử. Vậy mời quan và họ về ».

Ông Hiền đốt hai phong pháo làm hiệu, rồi dẫn họ về, lễ vật đành bỏ ế.

Không biết sau nầy, ông Hiền xử trí với cô Lộc thế nào.

P. V.

CUỘC ĐÀM-THOẠI NGẮN

Văn-minh

— Ông ấy văn-minh lắm nhỉ !

— Sao anh biết ?

— Tớ ra anh ở gần mà không biết gì cả kia !

— Tôi thật chưa hề biết ạ !

— Quê quá ! chứ anh không thấy đêm nào ông cũng cắp bà đầm đi nhà « nhảy » ; mấy bữa tiệc sang đến có ông ; mỗi ngày ông thay đổi áo quần không biết mấy kiểu, mặt lược đi ra là nước hoa và mùi phấn hay thơm nực ; nói chuyện thì không đáng một tiếng Annam, rặt tiếng tây bồi hồi. Tại nhà, cứ vài ba bữa đều có tiệc, khách khứa rộn rịp tới lui không thua gì Tây.

— Ừ, người mình như ông cũng là bậc văn minh đấy !

Nhà trước-thuật

— Nhà trước-thuật ấy ngày sau chắc được danh lưu thiên cổ chứ không không ?

— Nhà trước-thuật nào kia ? ông X. hay ông S. ? hay là ông... ông...?

— Đó, anh lại toan quên người có công với nước nhà mới chết cho !

— Ông .. M. phải không ?

— Khéo giả ngộ thì thôi ! Chứ còn ai nữa ? Mấy cậu nhỏ ở nhà anh đi học, tối nào cũng nách cả xấp tiểu thuyết một bên, anh lại không biết à !

— Tôi quên lũng anh ạ, vì nhiều nhà trước thuật quá !

Làm ơn

— Anh nhớ gì không ? có phải nhờ tôi anh mới khỏi... không ?

— Anh chịu phiền nhắc lại cho, tôi thiệt vô tình, xin anh thứ lỗi.

— Cái chuyện năm xưa kia, nhớ không ?

— À ! có nhớ.

— Thế thì nay anh giúp tôi chuyện nầy nhé ? (nói đoạn, người nầy nhỉ một chuyện rất khó, nhưng người kia không g'ám từ). —K—

Hãy gắng mà làm anh hùng đi !

(Lại chuyện Hitler và Mussolini)

Người ta nói : « nhân loại bình đẳng » hay nói cách khác « ai cũng làm anh hùng được », câu nói nghe nhân đạo và khẳng khái thiệt ; chỉ khổ vì cái ngày ấy như tuồng còn xa, mà câu « vũ trụ là sân khấu của anh hùng » lại vẫn là sự thực. Thì trên mặt địa cầu nầy, rộng là bao nhiêu, người trên địa cầu nầy đương lo cái nạn không chỗ ở, chớ ít ỏi gì, nói riêng về một vùng Âu châu, cũng có độ 400 triệu người rồi.

Vậy mà từ vài năm nay, nói chuyện Âu châu, chỉ nghe người ta kể chuyện Mussolini và Hitler, mà nào chỉ Âu châu, toàn cả người thế giới đều châu mắt vào 2 tay anh hùng kỳ quặt ấy cho đến bà con giống Rồng tiên ta đây phần đông không ra khỏi lũy tre cổng làng, mà ngày nào cũng thích nói thích nghe chuyện họ Mút họ Hit. Nhân nhịp, xin kể 2 chuyện kỷ niệm của hai nhà anh hùng đương còn sống đó :

1) Ngày 20-4-36, Hitler làm lễ kỷ niệm sanh nhật 47 tuổi. Về lễ long trọng mà dân Đức khắp cả các giới đều hoan hô, không nói làm gì, dùng trong lễ vật gởi đến chúc mừng, có vài vật lạ :

A) Có đoàn thể nọ tặng 3.000 đôi tất để dùng vào việc quân dụng.

B) Chị em đảng Quốc xã hiệp hội ở Berlin tặng 12 cái nôi trẻ con, để cho nhà nào có trẻ con đẻ vào ngày ấy. Hội con gái lại tặng cả 1000 cái để cấp cho trẻ con nghèo.

Ngoài ra đồ vẽ đồ chạm và sách vở không kể xiết.

2) Mussolini, ngày 21-4-36 làm lễ kỷ niệm thành La Mã được 2690 năm. Họ Mút đứng diễn thuyết :

« Lễ mừng ngày nay là ghi ngày thắng lợi về công tác khó nhọc của chúng ta, cũng như đi qua biển nay đã tới bờ, cứ đem lực lượng và văn minh La mã mà tuyên bố ra, đi đâu cũng thắng lợi cả. (chỉ cuộc xâm Ai).

Đấy xem cách hành động cùng khí phách của những tay chọc trời khuấy nước, không khác tiếng sấm vang giậy trên lịch sử hiện tại của loài người, đi cả tiếng khác. Vậy loài người mà chưa đến ngày đại đồng, tất còn phải nhường chỗ cho bọn anh hùng ấy. X.

Lẽ phải của dân biết tìm ở đâu ?

Báo T. D. số 907 ra ngày 9 Mai, về mục thời sự tỉnh Quảng-bình có đăng chuyện : « Lý trưởng phá lộ làng sao ? », việc ở làng Hoàng-giang, huyện Lệ-thủy. Tiếp đến ngày 11 mai, có quan tỉnh về hành hạ có hỏi việc ấy.

Trong lúc hiểu thị, theo lời lý trưởng khai thì quan cũng công nhận chuyện ấy đúng sự thật, và nói dân đã kêu mà quan huyện không xử, nên dân đăng báo để đạo đạt thấu đến quan trên.

Trước mặt cả xã dân đông đủ, quan dạy : « đáng ra lý trưởng Hoàng giang phải thối dịch để bàn lý trưởng mới đặng quân cấp điền thổ cho dân trước thuế ; nhưng không lẽ vì bài báo ấy mà phải làm theo. Vậy cứ cho tên lý trưởng ấy làm thêm ít lâu nữa... ».

Lạ gì dân gian có đều oan khuất, vì quan không xử, bất đắc dĩ mới đăng báo, mong đạo đạt lên quan trên, nếu việc ấy mà đúng sự thực, quan sửa đổi đi, ấy là làm phần việc quan, chớ có phải làm gì cho nhà báo đâu !

Dân nghèo

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG - PHÁP

Kỳ phát hành thứ nhất

XỔ NGÀY 11 THÁNG BẢY TÂY NĂM 1936

800.000 vé, mỗi vé giá một đồng (1$)

60 phần trăm chia cho các số trúng theo bản kê sau nầy :

1 số trúng được		100 000$
1	—	40.000
1	—	20.000
8	—	2.000
16	—	1.000
80	—	400
800	—	80
800	—	40
8.000	—	20

Các công sở mà thường công chúng năng vãng lai như sở Kho Bạc, Thương Chánh, Giấy Thép, vân vân... và các viên chức, bào lý, nhà thương mãi cũng ít nhiều người khác đến có bán vé số. Muốn biết tên những người nào có bán, thì đến mấy nơi thường quy giáo yết thị mà xem.

MIỄN CHÚ Ý !

Hạn thời bán vé, khắp trong xứ Trung kỳ, thì nơi trước, chậm sau, nhưng chiều ngày mồng 7 tháng 7 tây năm 1936 là tức chỉ ; duy chỉ ở Kinh đô và các tỉnh lỵ, thì các sở Kho Bạc còn bán cho tới 4 giờ rưỡi chiều ngày mồng 8 tháng 7 tây, nhất định không sửa đổi.

Trà nào ngon nhất ?

Nầy ông ! bán cho tôi một gói trà Tam-Hỷ hiệu *KIM-THÁI*.

— Kim-Thái không có trà Tam-Hỷ nữa. Có trà Tam-Tinh thôi.

— Tại tôi mới mua hôm nọ đây, sao lại không có ?

Vì trà Tam-Hỷ Kim-Thái nhiều người ưa. Các hiệu bán trà giả mạo nhiều, làm cho người mua khó phân biệt thứ nào là thiệt giả mà bị lầm, nên chi hiệu KIM-THÁI mới bỏ dứt hiệu trà Tam-Hỷ, chỉ chế các thứ trà NHẤT-PHẨM, TAM-TINH, NGŨ-PHƯỚC, TÂY-THÁI lại tốt và ngon hơn Tam-Hỷ trước nữa, để người mua đỡ nhận khỏi lầm.

— Vậy thì từ nay, tôi sẽ mua các thứ trà mới chế của hiệu KIM-THÁI, vì tôi đã nghiệm và tin rằng các thứ trà của hiệu KIM-THÁI rất ngon và tốt.

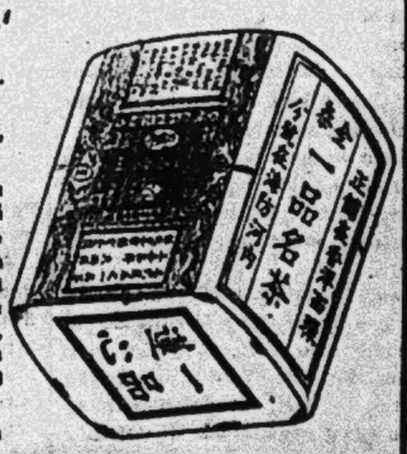

王子貨國

LẠI CHUYỆN VUI VỀ ĐỜI KHOA CỬ

(Tiếp theo số 909)

Thượng thơ với Hoàng giáp

Ở Nghệ Thanh trở ra, văn học mở mang từ đời Lê, cái phong khí sùng trọng khoa cử đến mực, thường có nhiều làng có khoán ước, ở đình trung đặt một cái ghế đặc biệt, duy có ông nào đậu đại khoa mới được ngồi, không thì để trống. Hương ước như thế, bản ý là cốt lệ khuyến khích sự học chớ không có gì lạ.

Làng X ở huyện Hoằnh-hóa, tỉnh Thanh-hóa, có hương ước như trên. Ông Hà-duy-Phiên người làng ấy đỗ cử nhân làm đến Thượng-thơ (triều Minh-mạng Thiệu-trị), mỗi lần về làng ngồi cái ghế đặc biệt ấy, vì trong làng lúc ấy chưa có ai đỗ đại khoa mà ngài là quan nhứt phẩm, nên ngài ngồi thì ngồi, trong làng không ai dám nói tiếng gì.

Khoa hội năm qui mão triều Thiệu-trị, làng ấy có ông Nguyễn-Nhã đỗ Hoàng-giáp, vinh qui, gặp khoảng cụ Thượng về phần hoàng dương ở nhà. Bác lý-trưởng làng ấy có tánh tương, đặt một cái ghế khác, cũng nghiêm trang như cái ghế đặc biệt nói trên, nhưng không đặt giữa đình mà đặt một bên, rồi đứng ra bẩm:

— Bẩm cụ lớn, làng nay có quan Hoàng-giáp, theo hương ước, xin mời cụ lớn ngồi sang ghế nầy.

Đối với tên lý trưởng giở phép làng và trước công chúng cụ lớn không rỏ trong lòng có hờn mát không, chớ «phép vua thua lệ làng», cụ lớn liền ngồi sang ghế kia để nhường cái ghế đặc biệt đó cho quan Hoàng giáp!

(Chuyện nầy người ta thuật còn lắm đều buồn cười như việc kinh biến nầy nọ, cũng sau ông Hoàng-giáp làm Tri-phủ Hòa-da ở Bình-thuận, chết trong ấy, người ta xem như là bị đày, cũng nhân chuyện bác lý tương kia mà gây ra. cái đó không rỏ có đích không, chớ đến «cái ghế làng» thì chuyện thiệt có, một ông cử nhân già ở Thanh thuật chuyện lại).

Làm đến phụ chánh còn xin ăn tứ tấn sĩ

Trước kia thi hội chỉ có tấn-sĩ, thi đỗ thì bằng vàng bia đá, hoa hồng lục bào, nào tứ yến, nào cờ biển vinh qui, nào kỵ mã khán hoa, vinh diệu biết bao! Đến đời Minh-mạng có thêm ngạch phó bảng, theo tư cách thì phó bảng cũng chưn đại khoa, bổ dụng chỉ kém tấn sĩ một trật, nhưng không có vinh diệu nói trên, nên ở xứ trọng khoa mục như Nghệ Tịnh trở ra bắc, những tay học giỏi mà đỗ phó bảng lấy làm bất mãn.

Về triều Tự-đức, có nhiều tay học giỏi, thi hội đỗ trúng cách (tức tấn sĩ) mà vô thi đình cụt xuống phó bảng như ông Bùi-Dị, Nguyễn-Thuật v. v.

Đến triều Thành-thái, ông Bùi-Dị sau làm đến thượng thơ phụ chính đại thần, mà còn lấy làm đi hận cho sự mình hỏng cái tấn sĩ, nhân có ân điển, ông viện lệ gia ân, cố xin đức Từ Dũ cho được cái tấn sĩ, xin ban vinh diễn như tấn sĩ khác. Thế là ông đã làm đến nhứt phẩm mà còn đỗ tấn sĩ, câu chuyện lạ đời làm sao!

Chuyện ấy sĩ phu lấy làm trò cười mà tự ông lấy làm vinh diệu, trong bài biểu tạ có câu:

Sĩ phu tương hạ, dĩ vi thiên đạo chi hảo hoàn; thần tiên sở cư, bất liệu kim sanh chi quả đáo.

士夫相賀，以爲天道之好還；神仙所居，不料今生之果到.

(Mừng chung bè bạn, cho rằng bác tạo tốt lòng; chỗ ở thần tiên, nào ngờ kiếp nay được đến).

Còn quan nhỏ tán bảo, nào trướng, nào đối, có những câu: «Hoàng phi thân đáo, thanh vân tức sanh...» (黃扉身到，青雲足生...) nào: «Hoàng phi hựu đốt thuyết trung mai». (黃扉又茁雪中梅 v. v.)

Rỏ là chuyện chuộng bảo!

(Còn nữa) *Thoại-Cựu lai cảo*

Nam-Mô-A-Di-Đà-Phật

Chúng tôi xin kính lời cảm tạ các quan, các ông, các bà có lòng thương chúng tôi đến thăm viếng, gởi thơ chia buồn và cho đề phúng điếu về nhịp Phu quân, Thân phụ, Nhạc phụ, ông nội, ông ngoại, ông cố chúng tôi là ông

PHAN-QUANG-THIỀU

Quan-viên-phụ

hưởng thọ 68 tuổi, tạ thế tại quán làng Phong-thử (Quảng-nam) và an táng tại tư thổ trong làng, ngày 26 tháng ba nhuận (16-5-36). Trong khi bối rối, có điều gì sơ suất, xin các Ngài thứ cho.

Bà PHAN-QUANG-THIỀU

Con trai: Phan-quang-Quyền, Phan-quang-Liễu, Phan-quang-Sanh

Dâu: Trần-thị-Ngỗ, Ng.-thị-Liễu, Ng.-thị-Lang, Ng.-thị-Tm

Con gái: Phan-thị-Nỹ

Con rể: Phạm-minh-Thi

Cháu trai: Phan-quang-Nhất, Quang-Tử, Quang-An, Quang-Đinh, Quang-Cầu, Quang-Lại, Quang-Sỹ, Quang-Minh, Quang-Thuận, Quang-Tri

Cháu gái: Phan-thị-Huế, Đề, Kiều-Nhi, Phán, Minh, Thái, Im, Bôn

Cháu rể: Võ-tiến-Hòa

Cháu trai: Võ-tiến-Bảo

HAI THỨ CAO QUÍ:

1) CAO TAM-TÀI CHIẾN-THẮNG

Có thể gọi là thần bổ phổi và trị đã các chứng ho: Ho lao, ho ra huyết, ra đàm, ho lao trái hư tiền, ho kinh niên — Trị phế ung, phế ốái. Lại trị âm hư, thận suy, mộng tinh, di tinh, hoạt tinh. Một lọ nhỏ 0$50 — Lọ đôi 1$50.

2) CAO THẬN-TIÊN GIẢI-ĐỘC

Có đặc tính: Ương huyết giải độc rất hay — dùng về mùa nắng nóng rất thích hợp: những người vì nhiệt sinh nhọt, vừa uống vừa đắp — những người trước bị mắc bệnh phong tình, nọc độc chưa hết, hay sinh mụt nhọt, lở lói, nổi mề đay đỏ đỏ, ngứa ngáy khó chịu — Trẻ con sài ghẻ, dùng uống đều công hiệu. Mỗi hộp nhỏ giá 0$30 — Hộp lớn 1$50.

Mandat thơ để:

M. NGUYỄN-TRUNG-THẤM

Quản-lý:

CHIẾN-THẮNG DƯỢC-PHÒNG

A DƯNGHOI

Chemisettes d'été

Các nhà buôn nên hỏi lại nhà chế-tạo

Cu Gioanh

68-70 Rue Sventail

HANOI

Tại Sao Các Ngài Mắc Bệnh

khó khăn, kinh niên? Là bởi nước ta khí hậu ẩm thấp, thời tiết thất thường, khi đau ốm, lại chẳng gặp được thầy giỏi thuốc hay, nên tiền mất tật mang, tân ngày hóa kinh niên trầm trọng. Vậy khi các ngài lỡ mắc bệnh Phung, Ho lao, Ho suyễn, Đau phổi, Đau ngực, Thổ huyết, Lậu kinh niên, Tiểm la, Di mộng tinh, Động kinh, Kinh phong, Đau mắt kinh niên, Trăng nhọc, Ung sầu, Tê bại, Phong thấp, Đau lưng, Táo bón, Đau lỗ tai, Sâu răng, Sốt rét ngã nước.. và các bệnh đàn bà trẻ con... thì không luận xa gần, đều nên gởi ngay thơ về Nhà Thuốc ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22, *Rue des Médicaments à Hanoi*, có đã các phương thuốc gia truyền rất kinh nghiệm thì cam đoan quyết là sẽ mau khỏi bẩn nọc bệnh. Các Ngài muốn biết trước: hết bao nhiêu thuốc hay chừng bao lâu thì khỏi dứt nọc tiệt căn, xin cứ gởi thơ về kể rõ bệnh trạng, Bổn đường xin trả lời rất tường tận ngay.

THUỐC OKASA

NGƯỜI GIÀ HOÁ TRẺ

Có nhiều người vì bô hạch yếu đuối thành ra lắm khi bị *liệt dương*, trong mình thấy suy nhược buồn bã, da thịt mềm nhẽo co rắn. Nhưng người đó, dàn ông hay đàn bà, có thể chỉ trong vài tuần lễ lại khoẻ mạnh như trước, lại trẻ ra nữa. Muốn vậy thì thế nào cũng phải dùng thuốc có chất *hormone* thật tốt, chế tối kỹ lưỡng theo các cách mới và vệ sinh vừa cẩn thận. Thuốc có *hormone*, hiệu OKASA, pha thiết khéo, chế theo cách riêng của ông Dương y LAMUSEN tìm ra, bao giờ cách chế cách pha cũng coi cẩn rất cẩn thận, thật không thuốc *hormone* nào bằng, vì vậy các ông thầy thuốc hay khuyên uống thuốc này lắm. (OKASA đã chữa khỏi nhiều người mà các thuốc khác không chữa nổi). Muốn được gởi biếu sách in có vẽ ảnh nói về thân thể và các thứ bệnh, xin gởi thơ hỏi tại "Laboratoires OKASA, 8, Faubourg Saint-Honoré, PARIS.

Serv. 19° OKASA "Đực" cho đàn ông, "Vàng" cho đàn bà, bán tại tất cả các hiệu bào chế.

Ở Huế: *F. Imbert, Pharmacie Centrale de l'Indochine*

Ở Tourane: Grande Pharmacie NGUYEN-TAO, *Rue Jules Ferry*

Thuốc lá "LUCIA"

tốt nhứt

0$05 một gói

0$05 một gói

Có bán khắp nơi

BÁ TƯỚC MÔNG-THẾ-TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — 42 — *Dịch-giả:* Nam-Son

Khi ấy là vào khoảng sáu giờ sáng, mặt trời mới mọc giọi ánh sáng lờ mờ vào trong ngục người chết, làm cho ngọn đèn sắp tắc lại lu thêm. Trên mặt cái xác chết kia bèn hiện ra sắc lạ lùng, thỉnh thoảng ngó như sống lại. Trong khoảng dở tối dở sáng ấy, Đăng-Thê còn nuôi mối hy vọng. Đến khi trời sáng hẳn ra chàng mới biết rằng chàng chỉ đứng bên một cái xác chết.

Chàng nghe lạnh tê cả mình; không dám rờ đến cái tay ngã ra, ngoài thanh giường: không dám nhìn đôi mắt trợn tráo và trắng phếu mà chàng đã vuốt nhiều lần, cũng không chịu nhắm lại. Chàng bèn tắt ngọn đèn, đem cất kỹ, rồi chun vào đường thông, với lấp lại miếng gạch trám.

Đã đến giờ người giữ ngục đưa đồ ăn vào.

Lần nầy người ấy lại vào ngục Đăng-Thê trước, rồi mới sang đưa đồ ăn và quần áo cho Pha-ri-a.

Tưởng như nó chưa hay biết gì hết nên ở ngục Đăng-Thê đi ra, sắc mặt nó vẫn tự nhiên.

Đăng-Thê nóng muốn biết xảy ra những gì trong ngục người bạn bất hạnh của chàng, nên người giữ ngục vừa khóa cửa ngục chàng lại, thì ở trong, chàng chun ngay vào đường thông mà đến rình ở đầu kia đường ấy. Chàng vừa đến nơi thì nghe người giữ ngục la cầu cứu...

Liền đó nghe mấy người lính giữ thìa khóa khác ứng tiếp; rồi nghe tiếng bước nặng nề của bọn lính sơn-đá; sau cùng viên Giám-đốc đến.

Đăng-Thê lại nghe tiếng cúc cắt của cái giường, vì người ta rung lắc cái xác chết nằm trên; nghe tiếng viên Giám-đốc bảo lấy nước mà rảy vào mặt người chết, và tưởng như không hiệu quả gì, nên lại bảo đi tìm thầy thuốc.

Viên Giám-đốc bước ra; Đăng-Thê lại nghe có lời thương tiếc lẫn tiếng cười nhạo báng.

Người thì nói:

— Bác điên nầy đi tìm kho vàng ngọc gì của bác đấy, đi mạnh giỏi nhé!

Người lại nói:

— Giàu hàng triệu mà khi chết không được một cái hòm cho ấm thân!

Người thứ ba nói càng cay hơn nửa.

— Hòm ở thành-trì Địp nầy không mắc mấy!

Một người trong hai người trước nói lại:

— Ảnh là người đạo, có lẽ người ta dãi cũng có khác hơn một ti chớ?

— Được bỏ vào trong một cái đảy gai là cùng.

Đăng-Thê nghe hết, không bỏ lọt một lời nào, nhưng không hiểu gì lắm.

Bỗng im phăng phắt, chàng tưởng là ai nấy đều ra hết.

Tuy nhiên chàng không dám ló đầu lên, vì còn nghi rằng có người ở lại xem chừng thây ma.

Chàng ngồi im, không dám nói năng gì, cho đến hơi thở cũng phải gián lại.

Sau độ chừng một giờ đồng hồ, nghe có tiếng động, đầu còn nhỏ nhỏ, sau lần lần lớn lên.

Ấy là viên Giám-đốc trở vào, có quan thầy thuốc cùng mấy võ quan đi theo.

Im đi một hồi. Chắc hẳn là trong lúc ấy, quan thầy thuốc lại khám thây ma.

Sau nghe các người ấy hỏi qua hỏi lại.

Quan thầy thuốc giảng về chứng bịnh của Pha-ri-a và nhận rằng ông nầy đã chết hẳn rồi.

Viên Giám-đốc nói:

— Tội nghiệp, ấy là một phạm nhân hiền lành và vui vẻ — vui vì điên — mà lại không phải sợ trốn như bao nhiêu phạm nhân khác.

Người giữ ngục nối lời:

— Bẩm các quan, có thể không giữ gìn gì hết; tên phạm nầy dầu có bị giam ở đây năm mươi năm đi nữa cũng không tìm cách trốn đâu mà sợ.

Viên giám-đốc lại nói với quan thầy thuốc:

— Tôi vẫn tin tài giỏi của ngài, song vì trách nhiệm của tôi, nhờ ngài xét lại xem nó có quả đã chết thật không.

Lại im đi một hồi. Trong lúc đó, Đăng-Thê đoán là quan thầy thuốc lại gần thây ma kia mà ăn mạch lần nữa.

Sau đó quan thầy thuốc trả lời:

— Ông cứ an tâm, nó đã chết rồi, thiệt chết rồi.

Viên Giám-đốc cũng còn chưa bằng lòng:

— Chắc ngài cũng đã biết, trong những trường hợp như vầy, không phải chỉ xét qua như thế là đủ; xin ngài chịu phiền làm đủ các thể thức theo luật.

— Vậy thì ông hãy bảo nướng ít que sắt rồi đưa đây cho tôi; nhưng thiệt ra, làm như thế chẳng qua là để tỏ rằng mình cẩn thận đó thôi, chớ không ích gì hết.

Đăng Thê nghe quan thầy thuốc bảo nướng sắt, tự nhiên sinh rùng mình.

Liền đó nghe có người chạy ra, mở cửa, khép cửa.

Một hồi sau lại nghe có người trở vào nói:

— Dạ, lò lửa và que sắt đây.

Lại im đi một hồi nữa; trong lúc ấy thịt chây rợt rợt, hay mùi hôi đến tận chỗ Đăng-Thê đương ngồi.

Chàng thanh niên ta ngồi nghe đổ mồ hôi hột, và gần như muốn xâm nữa.

Quan thầy thuốc nói với viên Giám-đốc:

— Ông thấy chưa, người phạm điên của ông quả đã lành bịnh và đã thoát ngục mất rồi, ông thấy chưa?

Một viên võ quan đi theo viên Giám-đốc hỏi:

— Pha-ri-a đấy phải không?

— Vâng, và theo lời nó nói thì đó là một cái tên xưa; nó thông thái và biết điều lắm, chỉ duy về khoản kho vàng ngọc gì đó của nó, thì nó tỏ rõ bịnh điên ra thôi.

Quan thầy thuốc:

— Chúng tôi gọi bịnh đó là bịnh cuồng trí, chỉ ngẫm nghĩ có một việc mà thôi.

Viên Giám-đốc xây qua hỏi người giữ ngục Pha ri-a:

— Có phàn nàn nó điều gì không?

— Bẩm quan Giám-đốc, không, không, trái lại nó thường kể chuyện cho tôi nghe vui lắm, và có một lần đàn bà tôi cảm, nó cho một phải thuốc, dùng thì lành liền.

Quan thầy thuốc:

— Thế sao? thế sao? tôi có ngờ đâu tôi đi khám đây là khám một người bạn đồng nghiệp của tôi...

Lại vừa cười vừa nói với viên Giám-đốc:

— Tôi rất mong rằng ông sẽ biệt đãi ảnh...

— Vâng, vâng, nó sẽ được bọc trong một cái bao gai mới nhứt ở thành trì nầy. Thế đã vừa lòng ngài chưa?

Một người lính:

— Bẩm, chúng tôi có phải làm việc ấy trước mặt quan không?

— Cố nhiên, và làm lẹ đi, vì ta không ở cả ngày trong phòng nầy được đâu.

Nghe tiếng chạy qua chạy lại; sau một hồi, nghe họ làm gì như vô vãi, xê giằng và khiêng cái thây ma kia.

Viên Giám-đốc bảo:

— Thôi để đó, mấy rồi sẽ hay.

— Có làm lễ cầu hồn không?

— Không, vì hôm qua, viên cố-đạo đã được phép đi Hi-e-rờ tám ngày rồi.

Quan thầy thuốc:

— Can gì! Can gì! có lẽ nào chúa lại đày vào địa-ngục một người truyền giáo của mình sao?

Sau câu nói dễn vô duyên ấy, có tiếng cười cũng vô duyên không kém.

Trong lúc ấy, bọn lính lo liệm.

Khi đã thấy lính liệm xong rồi, viên Giám-đốc nói:

— Thôi được, để đó, tối sẽ hay.

Một người lính hỏi:

— Bẩm quan, giờ nào?

— Thì cứ như thường lệ, vào khoảng mười, mười một giờ chờ lại...

— Dạ, có phải cất người ở lại gác không?

— Không cần, cứ khóa cửa như khi nó còn sống là được rồi.

Thế rồi quan lính gì đều kéo nhau ra, khóa cửa lại. Trong phòng nghe vắng tanh.

Đăng-Thê sẹ sẹ xê tấm gạch trám qua một bên, ló đầu lên dòm qua trong phòng.

Biết chắc là không có ai trong ấy nữa hết, chàng mới vào.

XX

Nghĩa-địa thành trì Địp

Nhờ ánh sáng mặt trời theo cửa sổ mà dọi vào, thấy một cái bao gai, nằm giọc trên giường, trong đựng cái thây ma dài và nhỏ. Ấy là cái «quan tài» của Pha-ri-a. Theo lời bọn lính giữ ngục, thì giá cái quan tài ấy không mắc mấy.

Thế là xong chuyện, Đăng-Thê không còn ngó thấy đôi mắt của bạn, đôi mắt mở trao tráo như để nhìn tận bên kia cõi chết; chàng không thể bắt tay bạn, cái tay khéo léo đã khám phá ra nhiều điều bí mật. Pha-ri-a, người bạn rất tử tế, rất có ích của chàng, bây giờ chỉ còn ở trong ký ức của chàng thôi. Buồn rầu, chàng ngồi vào cạnh giường, hai tay ôm lấy đầu mà nghĩ...

Một mình! chàng lại sa trở vào cái cảnh một mình, không thấy hình dung, không nghe tiếng nói của người mà chàng rất thương mến.

Nghĩ, nghĩ... rồi tự nhiên cái ý tưởng mà trước kia Pha-ri-a một bác hai bác, trở lại nhập vào não chàng, ý tưởng tự tử. Chàng tự nói:

— Nếu ta có thể chết, thì ta sẽ gặp ông, rồi ông đi đâu, ta theo đó. Nhưng làm sao mà chết được?

Chàng vừa mỉm cười, vừa thêm:

— Nói vậy chớ khó gì; ta ở lỳ đây, ai vào thì ta xông tới bóp cổ; làm như thế thì thế nào ta cũng bị chém... chết.

Nhưng, trong cơn giông tố ở ngoài biển khơi, giữa hai luồng sóng nhảy dựng, có một cái hào bằng thẳng; trong những lúc buồn rầu to lớn, từ ý tưởng chán nản đến sự thiệt hành ý tưởng ấy cũng có một cái hào im tịnh như thế. Trước cái hào ấy, Đăng-Thê bèn đổi ý, chàng xây qua muốn sống, muốn tự do.

(Còn nữa)

https://tieulun.hopto.org

Việc Thế-giới

Hồ-hán-Dân tạ thế tại Quảng-đông

Quảng-đông, 15-5. — Hồ hán-Dân vừa mới tạ thế.

Hồ là một yếu nhân trong Quốc dân đảng Trung hoa, là một người đồng chí của Tôn-dật-Tiên.

Trước đây Hồ làm Viện trưởng viện lập pháp, sau vì phản đối Chính phủ Nam kinh mà từ chức rồi du lịch nước ngoài.

Đầu năm nay, Hồ ở ngoại quốc về thì được cử lên chức Viện trưởng viện hành chánh thay cho Ưông-tinh-Vệ.

Nhưng vì không hiệp ý với Tưởng-giới-Thạch nên Hồ vẫn ở luôn Quảng đông mà không về Nam kinh nhận chức.

Chính phủ Nam kinh đã ra lệnh làm quốc tang cho họ Hồ : Toàn quốc sẽ treo cờ rủ trong 3 ngày.

Việc lôi thôi ở Quảng-châu-Loan

Quảng châu loan là đất Tàu làm thuê địa Pháp, cũng một xứ trong mấy xứ Đông pháp đây nhân dân phản đối thuế thân, nhà đương cuộc phải dùng võ lực giải trừ, bọn dân ấy có 7 người chết, 10 người bị thương.

Theo lời bố cáo của quan phó công sứ ngày 24-4-36, thì bọn hương dân và công nhân ở Nam nhi Nam tam, huyện truyền và phao vu rằng chánh phủ có gia thuế mới và ngăn trở sự phát chẩn bần dân nên hiểu tình phản đối.

Chánh phủ Tàu ở Quảng châu đương điều ra chân tướng, chuẩn bị đưa từ phản kháng.

Nhật thay đổi Quan đông Tổng-tư-lệnh

Lâu nay Tư lệnh quân Nhật trú ở nước ngoài, quyền trong tay, thường tự ý hành động, thành ra tình thế đối lập với bộ binh quân trung ương. Ba điều tư lệnh trú Hoa bắc, cũng không khỏi cái thông bệnh ấy, nên đã có lệnh cử Điền đại sang thay.

Điền đại nguyên đoàn trưởng sư 11, một tay thông thạo tình thế Trung quốc, và hệ đại Á tế Á chủ nghĩa của Tăng tinh, đối với phái quân nhân trẻ rất tiếp hiệp. Từ nay quân chánh Hoa bắc và Quan đông của Nhật bản sẽ liên lạc nhứt trí.

Đức Mãn thương nghiệp hiệp định

Đức Mãn thương vụ hiệp định đã ký ngày 30-4-36. Từ hiệp định ấy đến 1-6 sẽ phát sanh hiệu lực. Các nước rất lấy làm chú ý cho hiệp định ấy là tiền thanh của quân bình hiệp định của Nhật Đức.

Chánh phủ Trung hoa đợi xét rõ nội dung sẽ đưa từ kháng nghị. Chánh phủ Trung hoa chỉ sở trường một nghề kháng nghị suông !

Trung hoa sẽ dự vào Hội đồng trị sự Q. L.

Genève, 13-5. — Vắng mặt ông Aloisi (đại biểu Ý), ông Eden đã đọc ở trình của ông Aloisi về việc cho đại biểu Trung hoa dự vào Hội đồng trị sự Q. L. Từ trình ấy tán thành việc đặt thêm hai ghế trong hội ấy : một ghế cho một nước ở Á đông, một ghế cho một nước trung lập ở Âu châu. Hội đồng đã nhận cho Trung hoa dự vào Hội đồng trị sự Q. L. trong năm 1936.

Kế thảo luận về kỳ hạn ghế ấy. Nhưng vấn đề nầy phải chờ hội đồng công khai mới xét được.

Chánh sách ông Gandhi ở Palestine

Jerusalem, 14-5. — Dân A rập đã quyết định đến ngày mai thì đồng nhau thi hành chính sách « bất tuân luật » (désobéissance civile) không nạp thuế.

Cuộc Y - A

(Tiếp theo trang nhứt)

phần lớn nước ấy bị quân Ý chiếm ».

Ông Arthur Hendersen hỏi : « A hoàng xuất dương là do đại sứ Anh xui dục, có thiệt không ? ». Ông Simon trả lời : « Đều ấy sai, đại sứ Anh không dự vào việc A hoàng xuất dương ti nào hết ».

Bà Rathbone hỏi có phải Anh và các nước trong Q. L. đã định trừng phạt Ý lần không ? và ông Mander hỏi : Q. L. định phong tỏa các cảng biển Ý, có thiệt không ?

Ông Simon trả lời : « Chính phủ Anh sẽ thiệt hành việc trừng phạt đúng theo như Q. L. đã định, và mong rằng các nước hội viên Q. L. cũng sẽ làm như mình. Còn việc phong tỏa thì ông nói không có ai nghị đến.

Anh quả phản đối Ý đến thế chăng ?

Londres, 16-5. — Các giới nói rằng ngày 12 Mai Đại sứ Anh ở Vienne có vận động với Tổng trưởng Ngoại giao Ý để cất chức phó Thủ tướng của ông hoàng Estahremberg, vì ông nầy có đánh điện khen ngợi Mussolini, gây ra một cái ảnh hưởng không tốt ở các nước.

Thái độ Guatémala

Genève, 15-5. — Nước Guatémala đã cho biết trước rằng sẽ ra hội Q. L. Đó là thái độ hòa hảo với Ý. Trước kia trong cuộc đầu phiếu buộc tội Ý, Guatemala không bỏ phiếu.

Tuy vậy chưa có tin chính thức.

Ý đối với Q. L.

Rome, 16-5. — Theo các báo, thì Q. L. sẽ xem xét Hallé-Sélassié có chủ quyền ở A chăng nào, thì Ý không giao thiệp với Q. L. chừng nấy.

Nhưng trong lúc ấy, Ý đeo đuổi theo chính sách hiệp tác với các nước như Đức, Áo, Albanie, Hung, Nhật, Hoa-kỳ cùng các nước cộng hòa ở Nam-Mỹ không đồng ý kiến với Q. L. Như thế là Ý cố chia thế giới làm hai phe : phe trừng phạt và phe không trừng phạt.

Việc trong nước

Giấy căn-cước của Hoàng-phái tôn-thất

(Cách ly phiền quá !)

HUẾ. — Mới rồi ông Tôn-thất-Tuân làm surveillant sở Lục-lộ xe lửa ở Nhatrang, xin vào thi chef-brigade ở Saigon; vào Nam-kỳ, phải cần giấy căn cước, nên trước khi đi thi, ông Tuân đã xin giấy phép ông chủ mười ngày, để về Huế lãnh căn cước. Về Huế ông Tuân tìm đến nhà ông Ty-giáo, thì bảo ông lên phủ Tôn-nhơn; lên phủ Tôn-nhơn, lại bảo ông về ; quanh quẩn mấy ngày mới gặp ông Ty-giáo. Đến khi gặp ông Ty-giáo thì lên phủ lại không gặp được các quan lớn. Thành ra suất mười ngày tự 3 đến 11 mai mà ông Tuân chưa lãnh được giấy căn cước, đành phải bỏ thi, mà còn sợ vào trễ e bị chủ đuổi nữa.

Người Tôn-thất hoàng-phái ngày nay đã mất quyền lợi đặc biệt như thời đại xưa nhà Đ., cần phải đi làm ăn mà sống như người thường vậy. Cái giấy căn cước là lá bùa hộ thân ấy, mong nhà đương cuộc phải cấp phát một cách dễ dàng thế nào, chớ làm phiền như chuyện trên, lỗ đường làm ăn của họ, thật tội nghiệp. Không chỉ ông Tuân, người Tôn-thất khác cũng thế.

Biết chuyện

Cháy nhà

Khi độ 12 giờ trưa ngày thứ sáu 15 Mai nầy, thình lình người ta thấy ngọn lửa phát cháy ở nhà Nguyễn-thị-Bằng gần chợ Cũng thuộc phường Phú-hội, người xóm giềng xúm lại cứu chữa, nhưng vì gió mạnh, nên ngọn lửa đưa qua cháy luôn cả nhà Lê-Tây cư ly nhà thương và nhà Ba-Liễu buôn heo gần đó, có cả đội quân cứu hỏa xuống tiếp cứu nữa, mà phần trưa nắng gắt phần gió, nên cả 3 gian đều tiêu ra tro hết, chỉ một mình thị Bằng kéo ra được một cái rương mà thôi.

Đáng thương cho tấm thân tôi đòi

Nguyễn-thị-Chẩu 18 tuổi, người làng Hà-đã, đến ở tớ với bà Ấm Cả (thường gọi bà Cả Chẹt) tại phường Phú-mỹ, được vài tháng nay, đã lãnh 6$00.

Ngày thường đã bị ngán cay của bà Cả, gần đây bà lại còn buộc cho thị Chẩu ăn cắp nầy nọ. Ông Phán, con bà Cả, nói không muốn nuôi thì cho nó về, chớ có vu buộc mà tội. Nhưng bà nghỉ cho về thì mất 6$00, nên bà cùng gần chặt. Không rõ vì sớ gì ngày thứ ba 12 mai nầy, thị Chẩu bị đòn và bị trói giữa sân, rồi thị lén mở trói rồi đi, bà Cả hay được, liền lấy roi đánh, thị Chẩu tức quá bèn nhảy ao xuống cái hồ sen trước nhà bà Cả, bà ấy hoảng hốt cho vớt lên, rồi đi bèn lính Cảnh-sát đến bắt giải qua trình nha Bang-tá giam xét.

Lưu lạc !

Nguyễn thị-Huyền 18 tuổi, người quán ở Quảng-nam, vì bực việc nhà, nghe lời chàng bạn, ngày tháng Mars năm nay cùng với 2 cô gái quê bỏ nhà ra đi.

Ra đến Huế, 2 cô kia may gặp bà con đem về nuôi còn thị Huyền bơ vơ, sau gặp một mụ buôn người, đưa đến bán cho mụ Lục chủ lầu xanh kia mấy đồng.

Được mấy hàng ngon, trong kỳ Hội chợ, mụ chủ đã bán mất hàng mới ấy được 30$, thì Huyền xin cho yên thân làm tôi tớ không được, mà mụ kia buộc phải thiệt thọ cái nghề mãi dâm, thị Huyền không thuận, nên bị chười đánh nhiều phen. Hôm thứ ba 11 Mai nầy, mụ kia giải thị Huyền đến thưa với lý hương phường Phú-mỹ rằng thị Huyền toan tự vận gieo họa cho mụ v. v., nên thị Huyền phải bị giam cầm suốt một ngày một đêm, rồi cuộc làng xử cho thị Huyền lầu xanh phó về lầu xanh !

Lại chuyện lôi thôi trong sự gả con

Khi độ 8 giờ tối 15 Mai, tại trước căn phố số 124 đường Gia-hội, có xảy ra một vụ lôi thôi.

Nguyễn tân Châu ở kéo xe cho bà Thị-Hường tại làng An-cựu, gian díu với Nguyễn thị-Nhơn 19 tuổi, cũng ở ngụ gần đó, mẹ và cậu thị Nhơn biết, kêu Châu đến bảo phải cưới gả phân minh; Châu không nhận lời, mẹ và cậu thị Nhơn định gả thị Nhơn cho tên Can làm việc ở sở máy đèn, Can đã đi lễ hỏi rồi.

Hay tin ấy, Châu bèn lén rủ thị Nhơn đi đâu mất, mẹ và cậu thị ấy tìm vài tháng nay mà không được.

Mới đây tên Châu lại đưa thị Nhơn đến cho ở tớ với Quang-tộc M. tại số nhà 124; song bà ấy bảo để xem có làm được công việc mới nuôi.

Tối thứ sáu ấy, Châu cỡi xe đạp nhà tới số 124 để thăm thị Nhơn, tình cờ 2 vợ chồng tên Hiếu là em cô cậu thị Nhơn trông thấy chạy lại bắt, nhưng Châu đã lanh lẩm cho thị Nhơn thoát đi ngỏ sau mất. Tức mình, vợ Hiếu níu xe Châu lại, Châu trở ngón lên bẻ thưa thị Hiếu ăn cắp xe của Châu, mà nay Châu nhìn được ; thầy Đội xếp phái lính xuống bắt. Bắc lính xuống hỏi ra thì Châu đã gian lại ngoan nữa, nên bắt Châu và nội vụ về bót giữ xét.

Lại chuyện lôi thôi giữa lính với nhà hàng

Khi 10 giờ đêm thứ bảy 16 Mai nầy, trong lúc ông Cảm đương làm enquête vụ lôi thôi tại hàng cơm Vân-minh, thì một người Chà ở hiệu Bombay Bon-marché, số 95 đường Paul-Bert, chạy đến thưa có một người tây đen thiếu nợ không trả.

Ông Cảm liền đến nơi xét hỏi, thì người lính tây đen tên Sangrol ở đồn Mang cá, nguyên mua hàng còn thiếu nợ của chủ hiệu Bombay 4$75, nay đến lựa mua 2 cái áo chemises, giá là 3$45, M. Sangrel đưa ra 4$00 trả tiền 2 cái áo, chủ Bombay xiết 4$00 ấy làm facture trừ số nợ cũ, m. Sangrel nhất định không chịu, sinh ra cãi cọ nhau.

Trong lúc ông Cảm xét hỏi trong tiệm Bombay, thì có một đông Đội và hai bà người Cảnh-sát đứng dẹp trước hiệu ấy, vì có người đứng xem đông.

Một anh Chà trong tiệm ấy, Vis humbardas, chạy ra xô đẩy mấy người Annam và mắng nhiếc ; vừa ông Nguyễn văn-Cừ người Bắc kỳ ở số nhà 11 đường Gia-long, đi ngang qua đấy, thấy đông đứng lại xem, cũng bị Chà Vis humbardas chạy đến thoi và xô, ông Cừ tức mình đứng dậy đối chối, thì vừa viên Sơn-lâm đi đến, bắt ông Cừ vào tiệm hỏi đầu đuôi, đoạn, hỏi đến thẻ căn-cước, ông Cừ nói để ở nhà. Viên Sơn-lâm liền bảo thầy Đội dẫn về bỏ bót ông Cừ nhân người nhà đưa thẻ căn cước đến trình nơi được cho về sẽ xét.

Một vũ nữ kiện một ông chủ hàng dancing

Ông Phan-Soạn dit Paul, chủ nhà hàng nhảy đầm (dancing) Mickey ở đường Mirador 10, lúc đầu năm nay, ông mở ngôi hàng ấy, có ra Vinh mộ cô Nguyễn thị Quế, vũ nữ của nhà hàng Hoàng nghĩa Yên, vào để nhảy.

Chẳng may hàng Mickey, bị chết non, ông Phan-Soạn xử trí tiền nong sao đó không được phân minh. Ngày 11 Mai, cô Nguyễn-thị-Quế đã đầu đơn kiện ông Soạn thiếu tiền lương cô mấy tháng, mỗi tháng 15$00, rồi lại đem cô đi bán cho một nhà thổ v. v.

Còn bên ông Soạn thì khai rằng : Lúc chuộc cô Quế ra, ông còn thiếu lại tiền cô Quế nợ của ông Hoàng-nghĩa-Yên, nay ông Yên đòi, ông định đưa cô Quế về trả lại cho chủ cũ, nên cô Quế sợ cực mà kiện vu.

Chờ xem quan xử ra sao.

Lễ phát giải thưởng hùng biện cho các học-sinh

Nhân ngày lễ « Lyautey » 17 mai, ở Huế có tổ chức một cuộc thi tài hùng biện cho các học sinh Tây Nam. Các trường công tư ở Kinh thành đều có lựa mấy trò đại biểu để làm bài diễn thuyết về cái đời thống soái Lyautey. Học sinh đọc trước bài mình rồi đem diễn trước một Hội đồng gồm có đại diện giáo viên các trường, đo quan Phó-sứ chủ tọa. Có cả thảy 8 giải thưởng, 4 giải chữ tây, 4 giải quốc-ngữ. Ngày 17 mai đã cử hành lễ phát giải thưởng nầy tại nhà Đấu-xảo một cách rất trọng thể, có nguyên-soái Frech các cụ thượng ta và nhiều quan chức Tây Nam đến dự. Trước khi xướng danh hai người chiếm hạ giải nhứt, là cậu Nguyễn-ngọc-Kinh (quốc-văn) và cô Nguyễn-thị-Ái (Pháp-văn) có ra diễn lại cho công chúng nghe, được sở tọa hoàn nghinh nhứt là cô Ái.

Bốn giải thưởng chữ tây :

Giải nhứt : Võ-thị-Thố trường Đồng-khánh
Giải nhì : Bửu-Chi trường Pellerin.
Giải ba : Nguyễn-Thạch, trường Pellerin.
Giải tư : Nguyễn-thị-Ái, trường Phú-xuân

Bốn giải quốc-văn :

Giải nhứt : Nguyễn-ngọc-Kinh, Pellerin.
Giải nhì : Ngô-Gành, Quốc-học.
Giải ba : Mai-xuân-Nhân Phú-xuân.
Giải tư : Phạm-văn-Kỷ, Phú-xuân.

Và có những trò sau nầy tuy không được giải thưởng, nhưng được dự vào bình hạng. Về phần quốc-văn : Phạm-thị Vinh (Đ. kh.) Hồ-trần-Hàm (Q. H.), Nguyễn-hữu-Cáo (Providence), Nguyễn-văn-Trạm (P. X.), Trương-đình-Du (Q. H.), Võ-hữu-Phúc (Quốc học).

Về phần quốc văn : Nguyễn-văn Lợi (Vỹ dạ) Nguyễn-trung-Nhiệm (Pellerin), Tôn-thất-Đinh (P. X.). Mai-thị-kim-Quý (Đ. K.), Nguyễn văn-Bổng (Hồ đắc-Hàm), Trần văn-Kỷ (Pellerin).

Trong buổi phát giải thưởng nầy có các nam nữ học sinh hát và đội nhạc nhà binh tây giúp vui.

P. V.

Hai tên cháu họ đánh thím họ nhừ tử

THANH-HÓA. — Trưa ngày 21 tháng 3 nhuận, hai anh em tên Quán và tên Sớn ở làng Lộc-bồi, tổng Lỗ-hương, phủ Hoằng-hóa, mua rượu uống say, rồi nhau qua đánh thị-Ngấn (vợ người chú họ là Hiền-Đinh) đến giá tàn. Vì tháng trước thị-Ngất mất gà, đi chợ nhìn được, truy ra mới biết Quán và Sớn bắt trộm đem bán. Thị la lối, nên hai bên sinh hiềm thù.

Uống rượu xong, Quán và Sớn cầm đôi gậy sang nhà thị Ngấn, hỏi thì thị ấy đi đồng chưa về, và Hiền-Đinh đi làm thuê vắng. Chúng liền ra cổng ngồi đợi. Một chập vừa thị Ngấn vác cuốc về, thì hai tên kia liền xông lại đánh đập tới bụi. Thương hại cho thị Ngấn, đã có mang gần tháng, ngã chết giấc, máu ra rất nhiều đến chiều mới hơi tỉnh. Bà thị ấy đã gần 70 tuổi, tới nói, cũng bị Quán và Sớn đánh một trận nữa. Thế mà làng xóm không tới cứu, nghe đâu vì sợ lũ hung ác kia báo thù. Sau Quán và Sớn chạy trốn, dân Lộc-bồi đuổi tới làng Hòa-hà mới bắt được. Quá nửa đêm ngày 21, lý trưởng mới cho người lên trình phủ về khám xét.

Đợi xem tòa Sơ-cấp xử sao.

P. V.

Thầy phó đa sự

NGHỆ-AN. — Vì miền sông Con tỉnh Lạng điền, phủ Anh-sơn, mấy người lái buôn vốn ít có lời phàn nàn :

« Chúng tôi qua lại làm ăn trên nầy, được thầy Chánh tổng làm xứng với chức vụ, còn thầy phó tổng thì đa sự quá ! Thầy tên Nguyễn-qui-Thai, mà rõ quí thật !, Thầy xui em bắt thổ dân làm gỗ mỗ, mà không trả tiền công cho thổ dân; thầy lại lần mò đến làm quen rồi vay mỗi người năm ba đồng hứa sẽ trả, rồi cũng quịt. Chúng tôi vốn lẽng được có là bao mà mong thầy được lòng thầy !

Thế rồi thầy xoay cách làm tiền khác, bắt bỏ chúng tôi đã điều, nào khai căn cước, nào làm giấy ngụ cư, nào xét thẻ một ngày hai lần, còn đọa bắt lấy thẻ vãng lai và bắt trình quan trên...

Lời than van nầy, thực hư mong nhà đương cuộc soi xét.

L. V.

Một người đàn bà giúp công vào trường học

QUẢNG-NAM. — Bà Nguyễn-thị-Sự, người làng Hà lam, tổng Phú mỹ, phủ Thăng-bình, năm Bảo-Đại thứ 9, hương trường mới lập, bà có quyên 220$00 xin quan phủ mua đất để và sách phát cho mấy người trường trong phủ và quyên vô nhà thương bảo sản 30$.

Tháng hai năm nay, bà lại quyên cho trường An-lý 10$ xin kiến quan Đốc để đóng thêm bàn ghế cho học trò ngồi. Tháng ba nầy, trường phủ thiếu bàn ghế, xin phép quan Phủ và quan Đốc xin hãy đóng 25 bộ bàn ghế học trò, ba bộ bàn ghế thầy và bốn tấm bảng đen, tính tất cả 51$.

Đàn bà đối với việc học mà quyên giúp như bà nầy, thật ít có nhỉ !

Phụ huynh học học

Quan Một mới

QUẢNG-NGÃI. — Ông một Pichon tu mấy lâu nay hiểm chức đề lao và chức cảnh thành phố Quảng-ngãi. Ngày 5-5-36, được lệnh về Pháp nghỉ 6 tháng. Ông một Laurens đổi đến thay. Ông một Laurens năm trên coi thành phố Tha-rà, sau đổi đi Faifoo. Nay lại đổi về thành phố Quảng ngãi, cũng kiêm các chức vụ thay ông Pichon.

Dân thành

Sở đập đập Tân-an — Đồng-an và đập Mỹ-khê - Cung-hòa nứa chăng ?

Mấy vùng ruộng đất thuộc làng Châu-ổ, Tân an, tổng Bình-điền (Bình-sơn), và làng Đông an Đông-xuân, Cung-hòa, Điều-chiểu, Mỹ khê (tổng Tịnh châu (Bình-định) nước có mấy ngàn mẫu, thường bị cái nạn nước mặn (nước biển) tràn ngập làm cho hoa lợi hao mất, có nơi trọn năm phải bỏ hoang. Lâu nay các nhà giàu trong xứ có hàn vốn đắp đập để ngăn nước mặn như đập ông Bá-Lễ, đập Châu-ổ, song chẳng ăn thua gì, chỉ cứu vớt được một số ít thôi.

Ngày 8-5-36 quan Khâm-sứ đến Quảng-ngãi, cùng các quan tỉnh, ông và các quan sở tại đến khám trù đập cái đập Tân-an — Đồng an, thấy đã có phiếu phi giới hạn và có đến khám xét đập Mỹ-khê — Cung-hòa nữa.

Công việc đắp hai cái đập nầy là công trình to lớn, phải cần trù tính lâu ngày. Song nông dân vùng nầy ai cũng ôm mối hy vọng, mà ước mong thấy các đập ấy thực hiện.

Nông dân

Vụ cư lý kiện đã xử

DALAT. — Huỳnh-Giát làm nghề thợ mộc, quán làng Kiêm-Bồng đồng (Quảng nam), cũng vì cực, vô Dalat kiếm việc làm để nuôi miệng. Chẳng may vừa gặp M. B. chủ hãng sửa xe hơi kêu làm. Giát làm được 6 ngày hết việc, M. B trả tiền 6 ngày (1$50), Giát không chịu, đòi thêm, sinh cãi nhau một hồi thì M. B. toan đánh, Giát biết thế không xong... độ đơn qua Tòa để tỏ tình nỗi khổ. Hơn một tháng nay, ngày 5-5-36 nhằm ngày thứ 6, quan tòa mới xử, nói với Giát : « vì mấy làm đến m. B. trả 6 ngày 1$50 đã nhiều rồi, mầy không chịu thì thôi ».

Thế là tên Huỳnh Giát không được gì cả.

Ngay thực

Xã-hội chuyện

Lúc 4 giờ chiều 12 Mai, đoàn lễ tân Portbes nhổ neo về Pháp, nhưng vì độ 120 thầy thả làm reo phản đối sự ăn uống cực và sự đối đãi không được vừa lòng, của người boy dưới tàu ấy, phải trễ lại.

Ngày bữa sau mới chạy, nhưng có mấy người làm lại. Còn số đông thì nhứt định chờ đến 24 Mai có chuyến tàu khác sẽ đưa họ về Pháp.

Vừa rồi tại Cái-bè, (Nam-kỳ) người ta khám phá được quan « đốc-tơ giả » trong tiền một chị đàn bà gần hết tuổi.

Vị « đốc-tơ » nầy, khai là Trần-bá-Nguyên, 25 tuổi, ở trường thuốc ra, lâu nay kết duyên cùng chị Tr., gần chồng 30 tuổi, bao nhiêu tiền học gần vợ ông « đốc » xài thế cả. Sau nầy, mới tra hỏi tỏ các quan trên, anh ta bị lột mặt nạ, thì không đốc-tơ đốc tiếc quái gì hết !

Cái đời giả, giống gì họ cũng giả được, ai tin nơi cái lốt thì tin.

Theo các báo, đã mười bốn năm nay, cô Thérèse-Neumann ở làng Konnersreuth bên Đức, không ăn, không uống, không ngủ gì cả mà mạnh khoẻ như thường.

Cô năm nay 30 tuổi mà coi ra trẻ mãng. Các nhà khoa học nghe tin lạ kỳ, đã đến xem xét số. Nhà cửa cô ở, nhiều kẻ tới xem lấy mỗi người một vật nhỏ về làm kỷ niệm, nên bà mẹ cô van trời, sau phải cố gắng sắt tới canh giữ.

Thiệt là người lạ kỳ !

Chiều 13-5, có 6 người cả đàn bà và đàn ông ra làm ngoài đồng lại thôn Cao-lý, huyện Gia-lộc, tỉnh Hải-dương (Bắc-kỳ) bị mưa, vào một cái lều lợp rạ mà nấp. Rồi đâu sét đánh, 5 người lăn ra chết tươi, còn 1 người là thị Ngó sống được, nhưng cũng sém cánh tay.

5 người chết là : Nhạn, Hành, Lừa, Bé và thị Diếp. Thân nhân đã được lãnh về an táng.

KIỂU TỐI TÂN 1936

DOUGLUS 100. ressort 20m/m giá 12$00
— 700. ressort 22m/m — 14.00
— 955. hát 3 mặt đĩa 2 ressorts 16 00
— 565. có máy ngừng 2 ressorts 18 00

Mới lại đĩa nhẩn tim, cu Huế, hát

Ả-đào. chèo cải-lương. giá	1$80
Đĩa hát Quang-đông và Triều-châu	1 40
Đĩa tây Orchestre de danse	1.50
Đĩa đàn ngũ âm và hát Laos	1.50
Đĩa hát Nhật-bản có đàn	1.50
Đĩa đàn khiêu-vũ Nhật-bản	1.80

Có mua-lục máy hát, và đĩa mới. Mua máy hát hoặc đĩa hát, gởi Contre-Remboursement, không tính cước phí

LÊ-VĂN-TÀI

Disques & Phones

2, *rue Georges Guynemer* — SAIGON

Nên chú ý ! !
Nên chú ý ! !

Kính trình qui ngài rõ rằng kể từ ngày 16 Avril 1936, chúng tôi đã lấy *chủ hiệu báo chế Tân-định*, số 22 đường Vassoigne ở Saigon — Tân-định.

Nhờ cách sắp đặt bản hoi về việc gởi hàng bản-hiệu có thể *gởi nhanh chóng* được tất cả thứ thuốc và *giá tính rất phải chăng* (*gởi theo các chuyến tàu tốc hành* và bạn hàng *không phải tốn tiền đài tải*).

Qui ngài chớ nên ngần ngại, cứ gởi thơ cho bản-hiệu ; bản thuốc hiệu sẽ vui lòng gởi tặng một chai thuốc ho « SIROPAN » và quyển catalogue của bản-hiệu.

Xin qui ngài sẵn lòng chiếu cố cho, bản-hiệu lấy làm cảm tạ vô cùng.

HỒ-ĐẮC-ÂN
Bác-sĩ báo-chế
cựu Lưu-sinh-viên các Bệnh-viện thành Paris

Chủ-hiệu báo-chế TÂN-ĐỊNH
Số 22 đường Vassoigne SAIGON

MỚI GỬI LẠI !

HÀNG TRĂM ĐÔI : Giầy nhung, sandale gót cao, gót thấp, của các bà các cô Tân-thời dùng, do những tay thợ chuyên môn chế, nhiều kiểu rất đẹp, rất kỹ, dùng rất bền, đủ các số chân, giá từ 2$ đến 3$ một đôi.

ĐỒ TRANG SỨC : Gương, lược kem, phấn, sáp, nước hoa, thuốc đánh móng tay, lưới bao tóc, bông tai, vòng huyền, cúc áo tân thời, vì đầm, ô đầm, dentelle, ruban v. v. toàn hàng mới, kiểu đẹp, bán giá nhất định thật hạ.

ĐẠI-LÝ : dầu CÔNG-CHÚA xức tóc, dịu mượt, thơm lâu, ai cũng ưa dùng. Mỗi ve 0$25.

AN-PHƯỢNG

Phố Verdun TOURANE
Chi-điểm : phố Gia-long QUINHON

NHÂN-TẠO-HUYẾT
BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Tỉ lệ hồng huyết-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khỏi huyết sung-túc — Công dụng đặc-biệt là rất được vừa lòng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sài, lở, ghẻ — Giá suy gầy rồi ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang tăng an-thai — Ở cữ dùng chóng đỡ đau, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CỔ-TINH BỔ-THẬN
THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ : Dinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sơ phát : đau lưng, mỏi vai, mất hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị vân vân.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

CHÚ

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau :

« . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương-pháp bào-chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai »

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỔ-TINH BỔ-THẬN :

« . . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh chất toàn nguyên liệu « rất qui như SÂM một cây v. v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

HOÀNG - VĂN - ÁP

Hễ mới mắc bệnh LẬU, hay TIM LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thình thoảng trong thịt nó buồn như kiến bò, hay sáng ngày có thì mà hay nước đái nó trắng như nợi chỉ, thì là bệnh đã nhập cốt, như thế thì phải kíp chữa ngay, nếu để lâu sau ra tiêm bệnh rất nguy hiểm mà hại cả sinh đẻ, muốn mau khỏi chỉ uống thuốc HOÀNG VĂN-ÁP, 47, Phố Kinh-xá, BẮC-NINH là mau khỏi rất hết nọc, mà vẫn đẻ như thường, chớ bản hiệu thông cáo bịa đặt nhiều tôi hay vẽ hình ảnh ra, như thế chỉ khó tin cho người có bệnh, vậy ai có bệnh nên dùng thử thì mới biết thuốc của hiệu hay là có tiếng xưa nay, thuốc LẬU 1$00, TIM-LA 2$00 1 lọ, khi mua gởi ít tiền trước, còn gởi MANDAT giao ngân, xin chớ bỏ qua, có dùng thì mới rõ

Imprimerie TIẾNG-DÂN Huế

Directeur Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG

https://tieulun.hopto.org